

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7

STT	Nội dung	Thời gian	Điều hành
1	- Đón tiếp cổ đông và đại biểu - Khai mạc Đại hội đồng cổ đông	7h30-8h00	Ban tổ chức
2	Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tình hình cổ đông tham dự đại hội	8h00 - 8h05	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
3	Giới thiệu Đoàn chủ tịch Đại hội	8h05 - 8h10	Ban tổ chức
4	Thông qua chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội	8h10 - 8h15	Ban tổ chức
5	Chỉ định Ban thư ký đại hội và Bầu ban kiểm phiếu	8h15 - 8h20	Ban tổ chức
6	- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, Tổng kết nhiệm kỳ thứ IV (2021-2026) và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ V (2026-2031). - Phương án ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 phù hợp với tình hình thực tế SXKD của Công ty.	8h20 - 8h25	Hội đồng quản trị
7	- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. - Trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025. - Phương án ủy quyền cho Hội đồng quản trị phối hợp với ban kiểm soát lựa chọn Công ty kiểm toán để thực hiện Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.	8h25 - 8h30	Hội đồng quản trị
8	Báo cáo thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2025, Trình phương án trả thù lao năm 2026	8h30 - 8h35	Hội đồng quản trị
9	Báo cáo hoạt động và thẩm định năm 2025 của Ban kiểm soát	8h35 - 8h40	Ban Kiểm soát
10	Tờ trình phương án ủy quyền cho HĐQT một số vấn đề thẩm quyền của Đại hội	8h40 - 8h45	Hội đồng quản trị
11	Tờ trình phương án ủy quyền toàn phần cho HĐQT phê duyệt phương án tiếp tục thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu Nhà vườn sinh thái nông nghiệp công nghệ cao xã Đồng Quang, xã Cán Hữu và Khu đô thị Đồng Quang (Khu A thuộc Dương Cốc-Yên Nội), huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội.	8h45 - 8h50	Hội đồng quản trị
12	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7	8h50 - 8h55	Hội đồng quản trị
13	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	8h55 - 9h00	Hội đồng quản trị
14	Tờ trình phê duyệt phương án cho vay vốn tạm thời nhân rồi	9h00 - 9h05	Hội đồng quản trị
15	Báo cáo phương án nhân sự bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031	9h05 - 9h10	Hội đồng quản trị
16	Thảo luận, giải đáp ý kiến của các cổ đông	9h10 - 9h20	Đoàn chủ tịch
17	Đại hội biểu quyết thông qua các vấn đề từ mục 6 đến mục 12 và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền ĐHCĐ;	9h20 - 9h30	- Đoàn chủ tịch; - Ban kiểm phiếu
18	Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS và tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031.	9h30 - 9h40	Ban kiểm phiếu
19	Đại hội nghỉ giải lao, văn nghệ	9h40 - 10h00	Ban tổ chức
20	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết; kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS.	10h00 - 10h05	Ban Kiểm phiếu
21	HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026-2031 tiến hành họp phiên thứ nhất để bầu Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS	10h05 - 10h15	HĐQT; BKS
22	Công bố kết quả bầu chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS và mời HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031 lên ra mắt Đại hội	10h15 - 10h20	Ban kiểm phiếu
23	Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	10h20 - 10h35	Đoàn thư ký
24	Bế mạc Đại hội	10h35 - 10h45	Đoàn chủ tịch

CÔNG TY CỔ PHẦN  
SÔNG ĐÀ 7

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/QĐ/SĐ7-HĐQT

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Sông Đà 7 như sau:

- Thời gian tổ chức: 8 giờ 00' ngày 28 tháng 04 năm 2026.
- Địa điểm tổ chức: Hội trường Công ty cổ phần Sông Đà 7 tại Lô 17 – LK 09 – B1.4 – Khu đô thị Thanh Hà – Bình Minh – Hà Nội.
- Nội dung chính của Đại hội:
  - Báo cáo của HĐQT về kết quả SXKD năm 2025, nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2026.
  - Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021-2026 và kế hoạch nhiệm vụ nhiệm kỳ 2026-2031.
  - Báo cáo hoạt động và thẩm định của Ban kiểm soát.
  - Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận.
  - Thông qua mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2025 và phương án chi trả năm 2026.
  - Thông qua bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031.
  - Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông.
- Thành phần dự họp:
  - Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 7;

- Các cổ đông của Công ty cổ phần Sông Đà 7 (được chốt đến ngày 27/03/2026) hoặc người được ủy quyền.

**Điều 2.** Trách nhiệm và quyền hạn của Đại hội:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 theo đúng quy định của Pháp luật Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

- Thực hiện quyền dân chủ trên cơ sở xây dựng và phát triển bền vững của Công ty.

- Đảm bảo quyền lợi của đa số cổ đông.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông và cá nhân có liên quan theo chức năng nhiệm vụ, căn cứ Quyết định thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Các cổ đông;
- Lưu VP.HĐQT.

TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT



**Nguyễn Hữu Doanh**

*Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2026*

**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7**

**Điều 1.** Đoàn chủ tịch gồm 01 người là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm chủ tọa.

**Điều 2.** Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch.

- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua.

- Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận.

- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

**Điều 3.** Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số cổ phần của các cổ đông sở hữu.

**Điều 4.** Ban thư ký Đại hội gồm 01 người do Đoàn Chủ tịch giới thiệu. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch và Đại hội về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội.

- Giúp Đoàn chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết).

- Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

**Điều 5.** Kiểm tra tư cách cổ đông: Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 03 người do Hội đồng quản trị Công ty bầu tại phiên họp chuẩn bị cho công tác tổ chức đại hội, có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Theo khoản 1 điều 19 Điều lệ Công ty, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông đến dự họp, đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

**Điều 6:** Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người do Đoàn chủ tịch giới thiệu và được đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ: giám sát, tập hợp, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước đại hội.

**Điều 7:** Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông.

Tất cả các cổ đông đang sở hữu mã chứng khoán SD7 tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 27/03/2026 đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Sông Đà 7.

Các Đại biểu, cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền tham dự Đại hội có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban Tổ chức Đại hội. Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông khi ra ngoài hội trường phải xin phép và được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch và thông báo cho Ban thư ký.

Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

**Điều 8:** Phát biểu ý kiến trong Đại hội.

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn Chủ tịch (qua Thư ký Đại hội) khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giờ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

**Điều 9:** Biểu quyết:

9.1. Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết.

9.2. Cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được uỷ quyền.

9.3. Các vấn đề biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi: Đạt tỷ lệ trên 50% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty Chi nhánh hoặc dự án đầu tư, giao dịch mua sắm do Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

9.4. Việc biểu quyết, kiểm phiếu thông qua các báo cáo, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 theo nguyên tắc, thể lệ sau đây:

9.4.1. Biểu quyết thông qua các Báo cáo, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch Đại hội và chỉ sử dụng phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành.

9.4.2. Phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo, Nghị quyết của Đại hội cổ đông là phiếu in sẵn, theo mẫu của Công ty có đóng dấu của Công ty CP Sông Đà 7 (phiếu này đã gửi cho các cổ đông).

9.4.3. Đại hội sử dụng hai loại phiếu biểu quyết (màu xanh và màu trắng, các phiếu này đã gửi cho các cổ đông) trong đó có các thông tin: họ và tên cổ đông, số lượng cổ phần sở hữu, số cổ phần ủy quyền, mã số thứ tự theo danh sách cổ đông tham dự đại hội.

- Thẻ biểu quyết màu xanh dùng để thông qua các nội dung sau:
  - + Thông qua nội dung, chương trình làm việc của Đại hội;
  - + Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội;
  - + Thông qua Quy chế bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026-2031;
  - + Bầu ban kiểm phiếu;
  - + Thông qua Nghị quyết của Đại hội.

- Phiếu biểu quyết màu trắng dùng để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Nội dung các vấn đề được biểu quyết đã in sẵn trong phiếu và có 3 phương án biểu quyết (đồng ý, không đồng ý, ý kiến khác) cho mỗi vấn đề. Cổ đông, đại diện cổ đông quyết định phương án biểu quyết của vấn đề nào thì đánh dấu “X” vào phương án đó. Khi cổ đông điền nhầm ô thì sẽ được các nhân viên thu phiếu làm mất hiệu lực ngay tại chỗ bằng cách gạch chéo trên mặt phiếu và nộp lại ngay cho Trưởng Ban kiểm phiếu.

9.4.4. Các phiếu biểu quyết được thu một lần bởi các nhân viên của Ban tổ chức phân công.

9.4.5. Kết quả biểu quyết đồng ý, không đồng ý, ý kiến khác là tổng số cổ phần sở hữu tổng cộng từ các phiếu biểu quyết tương ứng.

9.4.6. Quy định về phiếu không hợp lệ:

Các phiếu biểu quyết có một trong những yếu tố sau đây là không hợp lệ:

- Phiếu không phải do Ban tổ chức phát hành theo mẫu quy định;
- Phiếu không có chữ ký.
- Phiếu không điền vào ô nào hoặc điền vào 2 ô trở lên trong cùng một nội dung biểu quyết;
  - Phiếu tẩy, xoá, sửa chữa các ký hiệu điền trong ô;
  - Phiếu điền hoặc viết ngoài ô theo quy định;
  - Phiếu rách rời không còn nguyên vẹn các ô để điền hoặc không còn đủ các thông tin phục vụ cho kiểm soát và kiểm phiếu.

**Điều 10:** Cổ đông, người Đại diện theo uỷ quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy

chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, điều 146 của Luật Doanh nghiệp.

*(Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông)*

Trên đây là Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Sông Đà 7. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua để việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Nhà nước, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Doanh**

Số: 57/2026/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, Tổng kết nhiệm kỳ thứ IV (2021÷2026)  
Và Phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ V (2026÷2031)

### Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Kính thưa Đại hội!

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Sông Đà 7;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 7.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Sông Đà 7 (SD7) xin được báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, Tổng kết nhiệm kỳ thứ IV của HĐQT (2021÷2026) và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ thứ V (2026÷2031) như sau:

### Phần I:

## KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

### 1. Kết quả hoạt động năm 2025:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2025
1	Tổng giá trị SXKD	Tr.đ	
2	Doanh thu	Tr.đ	33.516
3	Đã nộp Ngân sách	Tr.đ	2.443
4	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	949,9
-	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	767,8
5	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	140.265
5	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	15
6	CBCNV bình quân	Người	17

### **\*. Công tác chỉ đạo điều hành sản xuất**

- Tiếp tục ra hạn hợp đồng cho thuê nhà tại tầng 7 toà nhà HH4 đảm bảo mang lại hiệu quả kinh tế

- Đã hoàn thành công tác nghiệm thu khối lượng lên phiếu giá thanh toán và xuất hoá đơn khối lượng bê tông bù lẹm tại công trình thủy điện Sơn La và Lai Châu .

- Chuyển nhượng 1 lô đất tại khu đô thị Thanh Hà.

- Tạm thời cho các đơn vị vay vốn trong lúc chưa sử dụng đến.

- Tìm hiểu thị trường việc làm để tìm kiếm các công việc phù hợp với năng lực và thể mạnh của Công ty trong giai đoạn hiện tại.

### **\*. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn lao động:**

- Thường xuyên tăng cường kiểm tra, kiểm soát theo biện pháp và tiến độ thi công đã được phê duyệt để đảm bảo khối lượng, chất lượng, tiến độ công trình.

- Đã tuân thủ quy trình về các bước hồ sơ nghiệm thu kỹ thuật, nghiệm thu thanh toán.

- Công tác an toàn lao động đã được đảm bảo, không để tai nạn lao động xảy ra.

### **\*. Công tác nghiệm thu thanh toán, thu hồi công nợ**

- Đã ký thanh lý hợp đồng tại các công trình: Thủy điện Sơn La, thủy điện Lai Châu, thủy điện Nậm Chiến.

- **Thủy điện Bản Chát:** Đã ký quyết toán và thanh lý công trình với chủ đầu tư đang tiến hành thanh lý nội bộ với Tổng công ty Lycogi – Công ty cổ phần. Đơn đốc thu hồi dứt điểm công nợ với Licogi.

- **Thủy điện Hố Hô:** Tiếp tục cử cán bộ tích cực bám sát Chủ đầu tư nhằm thu hồi công nợ và phê duyệt phần khối lượng, giá trị phát sinh, tuy nhiên Chủ đầu tư gặp khó khăn về tài chính, thường xuyên tìm cách trì hoãn, không hợp tác.

### **\*. Công tác tài chính - tín dụng**

- Đã ghi chép và hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh 1 cách kịp thời.

- Thực hiện khai, quyết toán và các công việc liên quan nghĩa vụ về thuế kịp thời đúng quy định.

- Soạn thảo các hợp đồng cho vay vốn.

- Thực hiện công bố thông tin theo đúng thời gian quy định của UBCK và Sở GDCK Hà Nội.

- Thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo của ban lãnh đạo .

### **\*. Đánh giá công tác quản lý, hoạt động điều hành của HĐQT năm 2025:**

Năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo Quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát Ban tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện đúng theo quy định của Pháp luật, quy chế, quy định cũng như các Nghị quyết của HĐQT Công ty, cụ thể như sau:

Năm 2025 HĐQT Công ty đã ban hành: 05 Nghị quyết và 02 Quyết định.

## **2. Tổng kết các cuộc họp và quyết định của HĐQT năm 2025:**

Hội đồng quản trị đã thực hiện các cuộc họp thường kỳ và lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản. Nội dung các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và ủy quyền của ĐHCĐ thường niên.

Tình hình tham dự các cuộc họp định kỳ của các thành viên HĐQT:

T T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)
1	NGUYỄN HỮU DOANH	Chủ tịch	7	100
2	QUÁT VĂN QUANG	Thành viên	7	100
3	TRẦN VĂN TÀI	Thành viên	7	100

## **3. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý**

- HĐQT đã giám sát tính đầy đủ của các nội dung trên qua chương trình làm việc tại các cuộc họp HĐQT. HĐQT luôn đảm bảo giám sát công việc thực hiện của Ban Tổng giám đốc trong điều hành công việc về hoạt động SXKD của Công ty cũng như giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, các Nghị quyết của HĐQT, Điều lệ của công ty và các quyết định của HĐQT đã được thông qua.

- Giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành và quản lý Công ty.

- HĐQT phối hợp chặt chẽ với BKS thực hiện giám sát và hỗ trợ Ban điều hành nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát, tính phù hợp và tin cậy của Báo cáo tài chính cũng như quản trị doanh nghiệp. Những ý kiến đóng góp của BKS đều được xem xét và cân nhắc kỹ trong các quyết định của HĐQT.

- HĐQT đã thảo luận và thông qua các quyết định bằng Nghị quyết/Biên bản sau mỗi kỳ họp, Ban điều hành đã tuân thủ các quy định của pháp luật luật hiện hành, Điều lệ Công ty và các quy chế hoạt động của Công ty.

## **4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:**

### **5.1. Mục tiêu chung:**

a. Tập trung chỉ đạo, thực hiện quyết liệt công tác thu hồi công nợ tại Công trình Thủy điện Bản Chát, công trình Thủy điện Hồ Hồ;

b. Tiếp tục tiến hành thoái vốn khoản đầu tư tài chính tại Công ty CP Khoáng Sản Luyện Kim Việt Nam - Mirex, tìm đối tác thực hiện dự án Đồng Quang – Quốc Oai khi có điều kiện thích hợp;

c. Cân đối tài chính tăng vốn góp để triển khai dự án thủy điện Nậm Thi 1 khi dự án triển khai và đầu tư các dự án khác khi xét thấy có cơ hội.

d. Chủ động cân đối, dự phòng đủ nguồn lực tài chính phục vụ đầu tư, thi công tại các công trình của đơn vị. Đồng thời quyết định đưa ra các phương án phê duyệt đầu tư kịp thời khi xét thấy có cơ hội đảm bảo kinh doanh hiệu quả và báo cáo kết quả đầu tư vào kỳ đại hội đồng cổ đông gần nhất.

e. Tập trung thực hiện công tác tiếp thị đấu thầu phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của công ty khi có điều kiện thích hợp. Trước mắt tập trung tiếp thị đấu thầu một số dự án do Công ty CP Đầu tư đô thị Sông Đà 7 làm Chủ đầu tư;

#### **4.2. Các chỉ tiêu chính về kế hoạch SXKD năm 2026:**

<b>TT</b>	<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>KH năm 2026</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>1</b>	<b>Tổng giá trị SXKD</b>	<b>Tỷ.đ</b>		
2	Doanh thu	Tr.đ	3.000	
3	Các khoản nộp ngân sách	Tr.đ	200	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	50	
5	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	140.265	
6	Vốn điều lệ	Tr.đ	106.000	
7	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	15	
8	CBCNV làm việc bình quân	Người	15	

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả SXKD năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty cổ phần Sông Đà 7. Ban lãnh đạo công ty cùng toàn thể CBCNV rất mong nhận được sự đóng góp ủng hộ của các cổ đông để hoàn thành mục tiêu đã đề ra và đồng thời cũng đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 phù hợp với tình hình thực tế SXKD của Công ty và các thủ tục liên quan đến đầu tư dự án, ký Hợp đồng nhà thầu (nếu có).

## **Phần II**

### **TỔNG KẾT NHIỆM KỲ THỨ IV (2021 ÷ 2026)**

#### **1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Được Đại hội đồng cổ đông tin tưởng giao phó trọng trách, HĐQT nhiệm kỳ IV (2021÷2026), đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tập trung tuyệt đối vào công tác

thu hồi vốn, thu hồi công nợ giải thể các đơn vị làm ăn thua lỗ nhiều năm, sắp xếp định biên nhân lực đảm bảo tinh giảm gọn nhẹ, hoạt động phù hợp với tình hình năng lực thực tế của đơn vị. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính như sau:

T T	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	<b>Tổng giá trị SXKD</b>	Tỷ.đ	4,64	0	0	0	
2	Doanh thu	Tỷ.đ	4,64	2,9	9,52	27,303	33,5
3	Nộp Ngân sách	Tỷ.đ	0,93	0,99	2,09	0,35	2.443
4	Lợi nhuận						
-	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	Tỷ.đ	-1,12	15,1	-2,86	-1,374	0,949
-	<i>Lợi nhuận sau thuế</i>	Tỷ.đ	-1,12	15,1	-286	-1,59	0,76
5	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	10	13	15	15	15
6	CBCNV bình quân	Người	21	21	30	30	15

Kết quả của nhiệm kỳ 5 năm từ năm 2021÷2026 hầu hết không đạt được kế hoạch nguyên nhân chính là do Công ty chưa tìm được công việc phù hợp với đặc thù SXKD của Công ty và nguồn vốn hiện có của Công ty. Chỉ tiêu lợi nhuận giảm sâu so với kế hoạch là do Công ty đã xử lý những Công trình những hạng mục treo dở dang chỉ mang tính con số mà thực tế là không có hoặc giá trị đã bị giảm rất nhiều nhằm minh bạch số liệu tài chính Công ty. Ngoài ra nguyên nhân nữa là do dịch bệnh Covid, chiến tranh giữa Nga – Ukraine nên đã ảnh hưởng phần nào đến kế hoạch hoạt động SXKD tại đơn vị.

## 2. Tổng kết về hoạt động của HĐQT:

Trong nhiệm kỳ (2021÷2026), HĐQT Công ty đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật pháp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; đảm bảo quyền lợi, lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông của Công ty, thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát Ban Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, quy chế, quy định cũng như các Nghị quyết của HĐQT Công ty, cụ thể như sau:

### 2.1. Về Công tác nhân sự HĐQT nhiệm kỳ (2021÷2026):

Nhiệm kỳ 2021÷2026 Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV được Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 tín nhiệm bầu ra gồm 03 thành viên:

1. Ông Nguyễn Hữu Doanh - Chủ tịch
2. Ông Quát Văn quang - Thành viên.
3. Ông Trần Văn Tài - Thành viên.

### 2.2. Ban hành các Nghị quyết, Quyết định về quản lý:

Trong nhiệm kỳ 2021÷2026 Hội đồng quản trị đã ban hành 25 nghị quyết và ban hành 19 Quyết định cùng nhiều các văn bản chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty. Các nội dung Nghị quyết, quyết định của HĐQT đều được công bố thông tin theo định kỳ và thể hiện đầy đủ tại Báo cáo thường niên hàng năm.

## **1. Kết quả giám sát đối với Ban tổng giám đốc và cán bộ quản lý**

### **\* Về công tác kiểm toán nhân sự Ban Tổng giám đốc Công ty:**

Trong nhiệm kỳ 2021÷2026, Hội đồng quản trị đã triển khai việc kiểm toán nhân sự Ban Tổng giám đốc để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn.

## **2. Về công tác điều hành SXKD của Công ty:**

Ban tổng giám đốc đã điều hành hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty, các thành viên trong Ban Tổng giám đốc luôn thể hiện trình độ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công và triển khai kịp thời các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao.

Trong năm 2024 HĐQT đã thống nhất sử dụng nguồn vốn hiện có để đầu tư mua cổ phần tại Công ty cổ phần năng lượng DTK (là chủ sở hữu và hiện đang quản lý, vận hành Thủy điện Chiềng Muôn tại Mường La, Sơn La).

### **\* Một số các vấn đề tồn tại trong nhiệm kỳ (2021÷2026):**

Bên cạnh những kết quả đạt được, HĐQT đánh giá hoạt động của Công ty giai đoạn (2021÷2026) còn bộc lộ một số tồn tại, cụ thể như sau:

Mới thu hồi được vốn, thu hồi được công nợ tại các công trình trọng điểm (như: Thủy điện Sơn La, Thủy điện Lai Châu, Thủy điện Nậm Chiến) nhưng chưa thu hồi được vốn và công nợ tại công trình Thủy điện Bản Chát, công trình Thủy điện Hồ Hồ; Chưa thực hiện phục hồi được SXKD trở lại, chưa tìm được việc làm phù hợp với năng lực thực tế hiện nay của đơn vị.

## **PHẦN III:**

### **PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ V 2026÷2031:**

#### **1. Mục tiêu:**

- Thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ công việc trong định hướng chiến lược phát triển của Công ty giai đoạn 2026-2031 được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

- Tiếp tục chiến lược phát triển trên cơ sở hai lĩnh vực kinh doanh nòng cốt: Thủy điện, SXVLXD và hạ tầng đô thị & khu công nghiệp.

#### **2. Một số nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT:**

- Thực hiện phân cấp, phân quyền rõ ràng, minh bạch trong quản lý điều hành gắn liền với trách nhiệm. Thường xuyên rà soát để hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý nội bộ.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế chỉ đạo, phối hợp giữa HĐQT, Ban điều hành cũng như cơ chế phối hợp với Ban kiểm soát, các tổ chức Đảng, đoàn thể chính trị - xã hội nhằm phát huy sức mạnh đoàn kết nội bộ tại doanh nghiệp.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc và các phòng ban tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề tồn tại hiện nay về công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ, tạo tiền đề cho SD7 tiếp tục ổn định và phát triển bứt phá trong nhiệm kỳ mới.

- Chỉ đạo Ban lãnh đạo điều hành Công ty bám sát các nội dung trong định hướng chiến lược phát triển giai đoạn (2026÷2031) để triển khai trở lại các hoạt động SXKD.

- Chỉ đạo Ban lãnh đạo điều hành xây dựng và thực hiện các giải pháp hiệu quả để phát triển nguồn nhân lực phù hợp với quy mô hoạt động SXKD của đơn vị,

### **3. Về công tác chỉ đạo SXKD:**

#### ***Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc:***

- Tập trung công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ tại các công trình Thủy điện Bản Chát, công trình Thủy điện Hồ Hồ,

- Xử lý dứt điểm các tồn tại về tài chính của Công ty.

- Tăng cường công tác quản lý vốn đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết; Thoái vốn một số khoản đầu tư khi có điều kiện;

- Chuẩn bị nguồn vốn, nhân lực, máy móc, thiết bị để triển khai thi công các công trình khi trúng thầu.

- Xây dựng bộ máy tổ chức gọn nhẹ và nâng cao ý thức cho người lao động, tạo môi trường làm việc thân thiện, kế thừa các giá trị truyền thống.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025. Tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị và công tác điều hành của Tổng giám đốc nhiệm kỳ IV (2021÷2026) của Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 7 Báo cáo đề Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như kg;
- Lưu VT; HĐQT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Doanh**

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO**

Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2026

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sông Đà 7**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7;

Căn cứ Báo cáo kiểm toán số 300326.031/BCTC.KT5 ngày 30/03/2026 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 7 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2026, báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2026, cụ thể như sau:

**A. Báo cáo tài chính năm 2025** (Có bản Báo cáo kiểm toán số 300326.031/BCTC.KT5 ngày 30/03/2026 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kèm theo).

**B. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.**

Năm 2025 Công ty lãi 767.867.306 đồng. Tuy nhiên do lợi nhuận giá trị nhỏ nên Công ty không thực hiện phân phối lợi nhuận, mà để dùng thực hiện tái đầu tư.

**C. Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2026**

Đề nghị Đại hội uỷ quyền cho Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát Công ty chủ động lựa chọn Công ty Kiểm toán: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC được UBCK Nhà nước chấp thuận để thực hiện Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

*Trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!*

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Doanh**

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
			VND	VND
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>61.313.920.608</b>	<b>36.444.757.201</b>
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	1.846.399.695	5.230.061.584
111	1. Tiền		1.846.399.695	5.230.061.584
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		<b>57.605.124.902</b>	<b>28.859.493.937</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	13.672.918.019	13.206.689.028
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	2.159.533.391	2.159.533.391
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	7	33.000.000.000	7.100.000.000
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	8	28.237.465.113	25.858.063.139
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(19.464.791.621)	(19.464.791.621)
150	III. Tài sản ngắn hạn khác		<b>1.862.396.011</b>	<b>2.355.201.680</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	10	35.750.000	40.780.000
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		241.808.377	920.259.519
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	14	1.584.837.634	1.394.162.161
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>128.667.558.643</b>	<b>155.169.162.021</b>
220	I. Tài sản cố định		<b>3.138.722.695</b>	<b>3.624.393.991</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	3.138.722.695	3.624.393.991
222	- Nguyên giá		7.426.687.980	7.426.687.980
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(4.287.965.285)	(3.802.293.989)
240	II. Tài sản dở dang dài hạn	12	<b>38.806.950.000</b>	<b>64.619.450.000</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		38.806.950.000	64.619.450.000
250	III. Đầu tư tài chính dài hạn	4	<b>70.397.172.233</b>	<b>70.289.553.106</b>
252	1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		41.746.413.455	41.746.413.455
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		34.801.758.778	34.801.758.778
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(6.151.000.000)	(6.258.619.127)
260	IV. Tài sản dài hạn khác		<b>16.324.713.715</b>	<b>16.635.764.924</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	10	16.324.713.715	16.635.764.924
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>189.981.479.251</b>	<b>191.613.919.222</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025  
(Tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
300	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>49.716.163.059</b>	<b>52.116.470.336</b>
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>44.752.444.809</b>	<b>47.152.752.086</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	17.622.414.834	17.835.421.781
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		169.107.800	279.207.800
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	294.009.757	2.304.600.887
314	4. Phải trả người lao động		807.104.872	874.834.072
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	15	17.063.885.104	17.063.885.104
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	16	8.795.922.442	8.794.802.442
330	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>4.963.718.250</b>	<b>4.963.718.250</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác	16	4.963.718.250	4.963.718.250
400	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>140.265.316.192</b>	<b>139.497.448.886</b>
410	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	17	<b>140.265.316.192</b>	<b>139.497.448.886</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		106.000.000.000	106.000.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		106.000.000.000	106.000.000.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		13.064.931.325	13.064.931.325
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		21.200.384.867	20.432.517.561
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		20.432.517.561	22.023.291.048
421b	- LNST chưa phân phối năm nay		767.867.306	(1.590.773.487)
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>189.981.479.251</b>	<b>191.613.919.222</b>

*Hoàng Thị Huệ*

Hoàng Thị Huệ  
Người lập biểu

*Đặng Quang Hiệu*

Đặng Quang Hiệu  
Kế toán trưởng



Nguyễn Hữu Doanh  
Chủ tịch Hội đồng Quản trị  
Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

12-3-2026

400 / 301 / CỐ / N

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
Năm 2025

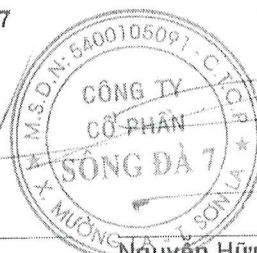
Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2025	Năm 2024
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	19	33.517.410.175	27.303.967.141
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	20	606.465	3.620.143.487
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		33.516.803.710	23.683.823.654
11	4. Giá vốn hàng bán	21	28.323.929.006	24.054.851.761
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		5.192.874.704	(371.028.107)
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	22	2.227.248.139	1.624.487.235
22	7. Chi phí tài chính	23	(107.619.127)	(4.271.359.996)
26	8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	6.364.467.575	6.665.501.914
30	9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		1.163.274.395	(1.140.682.790)
31	10. Thu nhập khác		-	27.272.727
32	11. Chi phí khác	25	213.321.406	261.363.424
40	12. Lợi nhuận khác		(213.321.406)	(234.090.697)
50	13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		949.952.989	(1.374.773.487)
51	14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	26	182.085.683	216.000.000
60	15. Lợi nhuận sau thuế TNDN		<u>767.867.306</u>	<u>(1.590.773.487)</u>
70	16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	27	72	(150)

*Hoàng Thị Huệ*

Hoàng Thị Huệ  
Người lập biểu

*Đặng Quang Hiệu*

Đặng Quang Hiệu  
Kế toán trưởng





Nguyễn Hữu Doanh  
Chủ tịch Hội đồng Quản trị  
Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

105  
IG  
PH  
G I  
LA


**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
Năm 2025  
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		949.952.989	(1.374.773.487)
	<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		485.671.296	485.671.296
03	- Các khoản dự phòng		(107.619.127)	(4.271.359.996)
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(3.148.370.997)	(2.581.759.962)
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		(1.820.365.839)	(7.742.222.149)
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(1.273.168.821)	18.587.945.620
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		-	4.480.000
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả		(2.385.939.279)	(588.414.249)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		316.081.209	114.243.946
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(310.536.229)	(216.000.000)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(5.473.928.959)	10.160.033.168
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác		-	(64.619.450.000)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		26.733.622.858	17.307.272.727
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(51.800.000.000)	-
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		25.900.000.000	34.500.000.000
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	(20.461.000.000)
27	6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		1.256.644.212	7.193.653.692
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		2.090.267.070	(26.079.523.581)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(3.383.661.889)	(15.919.490.413)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		5.230.061.584	21.149.551.997
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	<u>1.846.399.695</u>	<u>5.230.061.584</u>

  
Hoàng Thị Huệ  
Người lập biểu

  
Đặng Quang Hiệu  
Kế toán trưởng



  
Nguyễn Hữu Doanh  
Chủ tịch Hội đồng Quản trị  
Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO**

Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Công ty năm 2025  
và phương án chi trả thù lao năm 2026

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sông Đà 7**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2026 thông qua Báo cáo chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2025 và phương án chi trả thù lao năm 2026. Cụ thể như sau:

**I - Chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty và tiền lương người quản lý Công ty năm 2025**

TT	Chức danh	Kế hoạch năm 2025 (Đồng)	Thực hiện năm 2025 (Đồng)
1	Hội đồng quản trị	156.000.000	0
2	Ban kiểm soát	108.000.000	0
3	Thư ký Công ty	30.000.000	0
4	Tổng giám đốc	360.000.000	367.810.509

Năm 2025 Công ty lãi 767.867.306 đồng. Tuy nhiên do lợi nhuận giá trị nhỏ nên Công ty không chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký.

**II - Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2026 như sau:**

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành  $\geq 100\%$  kế hoạch năm: thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, thù lao Ban kiểm soát và thư ký HĐQT tối đa như sau:

TT	Chức danh	Thù lao/tháng/người (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm)	5.000.000
2	Thành viên HĐQT	4.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	4.000.000
4	Thành viên BKS	2.500.000
5	Thư ký HĐQT	2.500.000

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty  $< 100\%$  kế hoạch năm: thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

**Trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Doanh**

Số: 58/TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

**TỜ TRÌNH**  
**CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7**  
**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

V/v: Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung  
Thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông

*Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 7;
- Căn cứ tình hình thực tế tổ chức và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Để thuận tiện trong công tác hoạt động sản xuất kinh doanh kịp thời và phù hợp với mô hình, định hướng phát triển của Công ty trong năm 2026 và những năm tiếp theo, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại Hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2026 phê duyệt cụ thể những nội dung sau:

1. Lựa chọn thời điểm, cũng như địa điểm phù hợp di chuyển trụ sở Công ty từ xã Mường La, tỉnh Sơn La về thành phố Hà Nội hoặc các tỉnh lân cận khi cần thiết. Đồng thời sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty khi có thay đổi địa điểm di chuyển trụ sở Công ty theo quy định.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tìm hiểu thị trường, đồng thời tìm kiếm đối tác góp vốn liên doanh, liên kết đầu tư kinh doanh bất động sản; cụm khu công nghiệp và kinh doanh các dịch vụ thương mại phù hợp với nhu cầu tài chính và định hướng phát triển Công ty.

3. Trong trường hợp khi nhận thấy có cơ hội đầu tư mang lại hiệu quả, nhưng do thời gian cấp bách cần quyết định kịp thời mà tổng giá trị đầu tư mua, bán vượt giá trị lớn thì đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng

quản trị được phép quyết định phê duyệt giá trị thực hiện đầu tư, mua, bán theo quy định của Điều lệ Công ty.

4. Phê duyệt đầu tư, mua sắm các tài sản cố định: xe, máy, thiết bị vv.. phù hợp với phát triển sản xuất kinh doanh của đơn vị.

5. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2026 cho phù hợp với thực tế khi mở rộng đầu tư, hợp tác, liên doanh, liên kết (nếu có).

***Trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!***

***Nơi nhận:***

- Như Kg;
- HĐQT;
- Ban KS;
- Lưu VP.HĐQT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Doanh**

Số: 59/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

## TỜ TRÌNH

V/v: Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt phương án tiếp tục thực hiện dự án đầu tư xây dựng tại khu Nhà vườn sinh thái nông nghiệp công nghệ cao xã Đồng quang và Cấn Hữu và khu đô thị Đồng quang (Khu A thuộc Dương Cốc - Yên Nội), huyện Quốc Oai, TP Hà Nội .

### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sông Đà 7

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;
- Căn cứ Luật đầu tư số 60/2020/QH14 của Quốc Hội;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7;
- Căn cứ Tình hình thực tế hiện nay của “Dự án khu đô thị, nhà vườn sinh thái” tại Đồng Quang Quốc Oai, Thành phố Hà Nội.

Dự án Đầu tư xây dựng Khu A - Dự án mở rộng Khu nhà vườn sinh thái Nông nghiệp Công nghệ cao xã Đồng quang và xã Cấn Hữu, huyện Quốc Oai đã được UBND tỉnh Hà Tây phê duyệt cho Công ty Cổ phần Sông Đà 7 làm Chủ đầu tư tại quyết định số 2089/QĐ-UBND, ngày 04/7/2008 và Quyết định số 2657/QĐ-UBND, ngày 22/7/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tây (nay là TP Hà Nội); và dự án Khu đô thị Đồng quang (Khu A thuộc Dương Cốc - Yên Nội) huyện Quốc Oai theo Quyết định số 2657/QĐ-UBND, ngày 22/7/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tây (nay là TP Hà Nội) sau đây gọi tắt là “Dự án khu đô thị, nhà vườn sinh thái” tại Đồng quang, Quốc Oai, TP Hà Nội.

Do tình hình thực tế từ năm 2009 đến nay dự án đang tạm dừng vì sáp nhập tỉnh Hà Tây vào TP Hà Nội.

Ngày 18/3/2022, Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội đã gửi công văn số 1055/KH&ĐT-ĐT về việc rà soát một số dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở trên địa bàn huyện Quốc Oai (đợt 1) trong đó có dự án trên của công ty CP Sông Đà 7. Vì vậy để kịp thời nắm bắt cơ hội rà soát phê duyệt cho các chủ đầu tư tiếp tục thực hiện một số các dự án, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại Hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc ủy quyền toàn phần cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban lãnh đạo điều hành Công ty theo dõi, bám sát các thủ tục liên quan đến việc tiếp tục thực hiện các hồ sơ pháp lý để thực hiện dự án cụ thể:

1. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban lãnh đạo Công ty tiếp tục chủ động bám sát các Sở Ban ngành có liên quan của Thành phố Hà Nội để nắm bắt kịp thời tháo gỡ các vấn đề đang tồn tại vướng mắc tại dự án Đồng Quang (huyện Quốc

Oai cũ), Thành phố Hà Nội đồng thời trình Hội đồng quản trị phê duyệt các bước hồ sơ pháp lý theo quy định.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt tìm kiếm đối tác có đủ năng lực, lựa chọn phương án thời điểm thích hợp kêu gọi hợp tác đầu tư kinh doanh; liên danh, liên kết, tăng vốn điều lệ Công ty hoặc góp vốn cổ phần thành lập công ty để tiếp tục thực hiện đầu tư dự án khi cần thiết.

3. Phê duyệt các chi phí phục vụ công tác lập hồ sơ, thuê tư vấn thực hiện dự án và các chi phí khác có liên quan.

4. Báo cáo kết quả các bước thực hiện dự án theo từng giai đoạn vào đại hội cổ đông gần nhất.

**Trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!**

**Nơi nhận:**

- Như Kg;
- HĐQT;
- Ban KS;
- Lưu VP.HĐQT.

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Hữu Doanh**

Số: 60 /2026/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

**TỜ TRÌNH**  
**CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7**  
**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**Về việc: Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 7**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;
  - Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;
  - Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
  - Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/02/2021;
  - Căn cứ Nghị quyết số 1681/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của Tỉnh Sơn La; và Hướng dẫn số 4370/BTC-DNTN, ngày 05/4/2025 về việc hướng dẫn công tác đăng ký kinh doanh trường hợp có thay đổi địa giới hành chính.
  - Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh thay đổi lần thứ 15, ngày 17/11/2025 do Phòng quản lý doanh nghiệp và đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính tỉnh Sơn La cấp.
  - Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 7 được Đại hội đồng cổ đông năm 2021 sửa đổi, bổ sung lần thứ 12 ngày 29/4/2021, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty như sau:
    - **Thông qua sửa đổi, bổ sung một số nội dung (tóm tắt các nội dung sửa đổi, bổ sung đính kèm) và toàn văn của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 7 (Dự thảo toàn văn Điều lệ đính kèm Tờ trình này).**
- Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung và toàn văn dự thảo Điều lệ Công ty.

**Trân trọng cảm ơn!**

Nơi nhận:

- Như Kính gửi,
- Lưu TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



NGUYỄN HỮU DOANH

**TÓM TẮT CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7**

(Kèm theo Tờ trình số /2026/TTr-HĐQT, ngày 17 tháng 04 năm 2026)

Stt	Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung	Lý do
1.	<b>Điều 2:</b> <b>4. Tên, hình thức trụ sở, Chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b> - Địa chỉ trụ sở chính: Tiểu khu 5, Thị trấn Ít Ong, huyện Mường	<b>Điều 2:</b> <b>4. Tên, hình thức trụ sở, Chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b> - <b>Địa chỉ trụ sở chính: Tiểu khu 5, xã Mường la, tỉnh Sơn La</b>	Thay đổi theo địa giới hành chính mới tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 về sắp xếp các đơn vị hành chính tỉnh Sơn La
2.	<b>Điều 21</b> 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ <b>65%</b> tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp	<b>Điều 21</b> 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ <b>65%</b> tổng số phiếu biểu quyết trở lên <u>của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u> , trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp	Sửa theo khoản 1 Điều 50. Luật số 03/2022/QH15
3.	<b>Điều 21</b> 2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên <b>50%</b> tổng số phiếu biểu quyết tán thành của tất cả cổ đông dự họp, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4, khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp	<b>Điều 21</b> 2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết <u>của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u> , trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	Sửa theo khoản 2 Điều 50, Luật số 03/2022/QH15

Stt	Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung	Lý do
4.	<p><b>Điều 26</b></p> <p>3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <p>Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành ....</p>	<p><b>Điều 26</b></p> <p>3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <p>Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo <u>tối thiểu 1 thành viên</u> Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành ...</p>	<p>Sửa theo khoản 79 điều 20 Nghị định 245/2025/NĐ-CP, ngày 11/9/2025</p>
5.	<p><b>Điều 27.2</b></p> <p>h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị nhỏ hơn <b>35%</b> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p>	<p><b>Điều 27.2</b></p> <p>h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị <u>từ 35%</u> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; <u>Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.</u></p>	<p>Sửa cho phù hợp với thẩm quyền HĐQT</p> <p>Sửa theo Nghị định 245/2025/NĐ-CP</p>
6.	<p><b>Điều 35</b></p> <p>5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế..</p>	<p><b>Điều 35</b></p> <p>5. <u>Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, thành viên Ban kiểm soát của công ty và công ty mẹ, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.</u></p> <p>6. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành</p>	<p>Bổ sung điều khoản trước khoản 5 của Điều 35 của Điều lệ hiện hành theo Nghị định 245/2025/NĐ-</p>

Stt	Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung	Lý do
		và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế..	CP
7.	<p><b>Điều 42</b></p> <p>6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng <b>35%</b> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>b) Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn <b>35%</b> hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ <b>35%</b> trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.</p>	<p><b>Điều 42</b></p> <p>6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Đối với giao dịch có giá trị <u>nhỏ hơn 35%</u> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>b) Đối với giao dịch có giá trị <u>lớn hơn hoặc bằng 35%</u> hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ <b>35%</b> trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.</p>	Sửa cho phù hợp với thẩm quyền ĐHCĐ và HĐQT

Số: 61/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

V/v: Thông qua sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7.

Hội đồng quản trị Công ty xin kính trình Đại hội thông qua thông qua sửa đổi mục 4, mục 5 Điều 2 Quy chế Nội bộ về quản trị công ty như sau:

**NỘI DUNG CŨ:**

4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến: Thực hiện theo Quy chế họp Hội nghị trực tuyến được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến: Thực hiện theo Quy chế họp Hội nghị trực tuyến được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

**NỘI DUNG MỚI:**

4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến:

4.1. Hội đồng quản trị quyết định họp ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tuyến trong trường hợp xảy ra các sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật như: chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh, các quyết định hạn chế của cơ quan nhà nước hoặc căn cứ dựa trên nhu cầu tổ chức ĐHĐCĐ của công ty, tạo điều kiện cho các cổ đông tham dự đại hội đầy đủ.

4.2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm ban hành và công bố Quy chế tổ chức họp theo hình thức hội nghị trực tuyến (Bao gồm: Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến; Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến; Điều kiện tiến hành; Hình thức thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ trực tuyến; Cách thức bỏ phiếu trực tuyến; Cách thức kiểm phiếu trực tuyến; Thông báo kết quả kiểm phiếu).

4.3. Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ trực tuyến được công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến:

5.1. Hội đồng quản trị quyết định họp ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến trong trường hợp xảy ra các sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật như: chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh, các quyết định hạn chế của cơ quan nhà nước hoặc căn cứ dựa trên nhu cầu tổ chức ĐHĐCĐ của công ty, tạo điều kiện cho các cổ đông tham dự đại hội đầy đủ.

5.2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm ban hành và công bố Quy chế tổ chức họp theo hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến (Bao gồm: Cách thức đăng ký

tham dự; Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp; Điều kiện tiến hành; Hình thức thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ; Cách thức bỏ phiếu; Cách thức kiểm phiếu; Thông báo kết quả kiểm phiếu).

5.3. Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ trực tiếp kết hợp với trực tuyến được công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành

(Các nội dung khác giữ nguyên như Quy chế nội bộ về quản trị Công ty tháng 4 năm 2021)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua vấn đề trên./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên 2026;
- Lưu VT; HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Doanh**

Số: 62/TTr-SD7-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc cho vay vốn tạm thời nhân rồi**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sông Đà 7**

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Sông Đà 7;*

*Căn cứ Quy chế tài chính của Công ty cổ phần Sông Đà 7;*

Hiện Tại Công ty CP Sông Đà 7 đang có nguồn tiền tạm thời nhân rồi chưa sử dụng. Với mục tiêu mang lại hiệu quả về việc sử dụng vốn, Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các nội dung sau:

1. Phê duyệt phương án cho công ty CP Sông Đà 7.04 vay vốn cụ thể:
  - Số tiền cho vay không quá 20.000.000.000VNĐ (Hai mươi tỷ đồng).
  - Thời gian vay: Dự kiến 2 năm (Có thể gia hạn không quá 01 lần cùng chu kỳ).
  - Lãi Suất cho vay: Lãi suất cho vay bằng lãi suất cho vay của Ngân hàng BIDV chi nhánh Lâm Đồng cùng thời hạn.
  - Hình thức vay : Tín Chấp.

***Trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội./.***

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Doanh**

Hà nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

**QUY CHẾ**  
**BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN**  
**KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7 NHIỆM KỲ 2026-2031**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7.

Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2026-2031 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Sông Đà 7 được tiến hành theo những quy định sau:

**ĐIỀU 1. Đối tượng thực hiện bầu cử:**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt ngày 27/03/2026).

**ĐIỀU 2. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử:**

Chủ tọa tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử theo các công việc cụ thể sau:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031;

- Giải quyết các khiếu nại về bầu cử (nếu có);

- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.

**ĐIỀU 3. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS:**

**1. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:**

- Số lượng thành viên HĐQT bầu: 03 người;

- Nhiệm kỳ: 2026-2031;

- Số lượng ứng cử viên: Không hạn chế.

**2. Đề cử, ứng cử thành viên BKS:**

- Số lượng thành viên BKS: 03 người;
- Nhiệm kỳ: 2026-2031;
- Số lượng ứng cử viên: Không hạn chế

#### **ĐIỀU 4. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS:**

##### **1. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:**

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 15% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; và từ 65% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên (*Điều 25 điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty*).

##### **2. Quyền đề cử, ứng cử thành viên BKS:**

Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên (*Điều 36 điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty*).

#### **ĐIỀU 5. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT, BKS:**

##### **1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT:**

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp; có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.

##### **2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS**

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

- Thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty.

#### **ĐIỀU 6. Lựa chọn ứng cử viên:**

Dựa trên các đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Sông Đà 7 sẽ kiểm tra tính hợp lệ của từng hồ sơ. Trên cơ sở đó, tất cả ứng viên tự ứng cử hoặc được đề cử có hồ sơ hợp lệ, gửi đúng hạn và đảm bảo đủ các tiêu chuẩn theo đúng quy định này, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 7 sẽ được đưa vào danh sách ứng viên để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Sông Đà 7.

## **ĐIỀU 7. Phương thức bầu cử:**

### **7.1. Phương thức bầu cử:**

- Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị (03 thành viên) hoặc Ban kiểm soát (03 thành viên).

- Cổ đông hoặc người được cổ đông ủy quyền dự họp có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Cổ đông hoặc người được cổ đông ủy quyền dự họp chỉ được bầu số lượng tối đa 03 ứng viên Hội đồng quản trị và 03 ứng viên Ban kiểm soát trên tổng số ứng viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong danh sách ứng cử viên.

- Tỷ lệ phiếu bầu được tính căn cứ theo tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

- Cổ đông không bầu cho người nào trong danh sách bầu cử thì ghi số “0” ở ô số cổ phần được bầu của người đó.

### **7.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:**

- Phiếu bầu thành viên HĐQT có màu xanh, phiếu bầu BKS có màu trắng được in sẵn họ và tên ứng cử viên để các quý vị cổ đông cân nhắc lựa chọn;

- Phiếu bầu phải có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Sông Đà 7;

- Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu thành viên HĐQT và một phiếu bầu thành viên BKS;

- Các cổ đông điền số cổ phần tín nhiệm cho mỗi thành viên mà mình tín nhiệm sao cho tổng số cổ phần tín nhiệm của các thành viên phải bằng hoặc thấp hơn tổng số quyền biểu quyết của mỗi cổ đông. *Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, cổ đông có thể liên hệ với Ban bầu cử để xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ.*

### **7.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:**

Các phiếu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

- Là phiếu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu bầu;

- Phiếu gạch tên các ứng cử viên;
- Phiếu bầu có tổng số phân tín nhiệm cho các thành viên lớn hơn số quyền biểu quyết của cổ đông đó;
- Phiếu bầu thành viên HĐQT có số ứng viên được bầu lớn hơn ba (03);
- Phiếu bầu thành viên BKS có số ứng viên được bầu lớn hơn ba (03);
- Phiếu viết thêm tên người ngoài danh sách ứng cử, đề cử đã được Đại hội nhất trí thông qua;
- Phiếu có ký hiệu riêng và phiếu không có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Sông Đà 7.

#### **7.4. Kiểm phiếu:**

- Ban kiểm phiếu do Ban tổ chức đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử hay ứng cử vào thành viên HĐQT hoặc BKS.
- Việc kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi kết thúc bỏ phiếu dưới sự giám sát của đại diện cổ đông;
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có);

#### **ĐIỀU 8. Điều kiện trúng cử:**

- Các ứng cử viên trúng cử là các ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất tính từ trên xuống cho đến khi đủ số lượng thành viên được bầu theo quyết định của Đại hội. Số lượng ứng cử viên trúng cử vào HĐQT là 03 (ba) người, ứng viên vào BKS là 03 (ba) người;
- Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % số cổ đông tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ tổ chức để bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.
- Trường hợp kết quả bầu cử không đủ số thành viên theo quy định thì sẽ tiến hành bầu cử bổ sung lần hai đối với các ứng cử viên chưa đạt ở lần một. Ứng viên đạt tỷ lệ phiếu bầu cao nhất sẽ là người trúng cử.

#### **ĐIỀU 9. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS:**

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn xin đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS (theo mẫu do ban tổ chức phát hành);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu do ban tổ chức phát hành);
- Cam kết của các ứng cử viên (theo mẫu do ban tổ chức phát hành);

- Bản sao có công chứng: CMND, hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn), Hộ chiếu (nếu là Việt Kiều hoặc người nước ngoài), các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng cử viên.

Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và thành viên BKS hợp lệ là hồ sơ được gửi về gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện dưới hình thức bảo đảm đến Công ty cổ phần Sông Đà 7 theo địa chỉ: Văn phòng đại diện tại Hà Nội: Lô 17, LK09, B1.4, Khu đô thị Thanh Hà, xã Bình Minh, thành phố Hà Nội **trước 17 h ngày 20 tháng 04 năm 2026** theo thông báo số TB/CT-HĐQT ngày tháng 04 năm 2026 về việc ứng cử, đề cử bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty của Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Sông Đà 7.

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông năm 2026 thông qua khi được sự chấp thuận của cổ đông đại diện trên 50% số cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**ĐIỀU 10. Quy chế bầu cử này gồm 10 điều, được đọc thông qua trước Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Doanh**

Số: 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2026

Dự thảo

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7**

- 
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;
  - Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;
  - Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
  - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7;
  - Căn cứ Biên bản số 01 BB/SĐ7-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2026 họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Sông Đà 7,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua các nội dung sau:**

**1. Thông qua tình hình thực hiện SXKD năm 2025 với các chỉ tiêu chính sau:**

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2025
1	Tổng giá trị SXKD	Tr.đ	
2	Doanh thu	Tr.đ	33.516
3	Đã nộp Ngân sách	Tr.đ	2.443
4	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	949,9
-	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	767,8
5	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	140.265
5	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	15
6	CBCNV bình quân	Người	17

Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

## 2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2026 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2026	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ.đ		
2	Doanh thu	Tr.đ	3.000	
3	Các khoản nộp ngân sách	Tr.đ	200	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	50	
5	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	140.265	
6	Vốn điều lệ	Tr.đ	106.000	
7	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	15	
8	CBCNV làm việc bình quân	Người	15	

Căn cứ tình hình thực tế công tác SXKD năm 2026, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch SXKD trên phù hợp với thực tế để thực hiện.

*Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**3. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV 2021÷2026 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ V (2026÷2031) của Hội đồng quản trị Công ty.**

*Biểu quyết chấp thuận với ..... cổ phần, đạt ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

## 4. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025

Đại hội đã nhất trí thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC báo cáo số ...../BTC-AASC.KT5 ngày ....../...../2026.

*Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

## 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Tính đến thời điểm 31/12/2020, căn cứ vào các Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty cổ phần Sông Đà 7 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC đã ghi nhận kết quả kinh doanh năm 2025 của Công ty lợi nhuận sau thuế 767.867.306 đồng.

Năm 2025 Công ty lãi 767.867.306 đồng. Tuy nhiên do lợi nhuận giá trị nhỏ nên Công ty không thực hiện phân phối lợi nhuận, mà để dùng thực hiện tái đầu tư.

*Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**6. Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị phối hợp với ban kiểm soát lựa chọn Công ty kiểm toán để thực hiện Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.**

*Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**7. Thông qua mức chi trả thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty năm 2025 và phương án chi trả thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2026 như sau:**

**7.1. Thực hiện trả thù lao của HĐQT và BKS Công ty năm 2025.**

Năm 2025 Công ty lãi 767.867.306 đồng. Tuy nhiên do lợi nhuận giá trị nhỏ nên Công ty không chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký.

**7.2. Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2026.**

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành  $\geq 100\%$  kế hoạch năm: thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, thù lao Ban kiểm soát và thư ký HĐQT tối đa như sau:

TT	Chức danh	Thù lao/tháng/người (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm )	5.000.000
2	Thành viên HĐQT	4.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	4.000.000
4	Thành viên BKS	2.500.000
5	Thư ký HĐQT	2.500.000

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty  $< 100\%$  kế hoạch năm: thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

*Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**8. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2025 của Ban kiểm soát (Có báo cáo chi tiết kèm theo).**

*Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**9. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt các nội dung:**

9.1. Lựa chọn thời điểm, cũng như địa điểm phù hợp di chuyển trụ sở Công ty từ xã Mường La, tỉnh Sơn La về thành Phố Hà Nội hoặc các tỉnh lân cận khi cần thiết. Đồng thời phê duyệt sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đăng ký kinh doanh khi có thay đổi trụ sở Công ty theo quy định.

*Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

9.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tìm hiểu thị trường, đồng thời tìm kiếm đối tác góp vốn liên doanh, liên kết đầu tư kinh doanh bất động sản; cụm khu công nghiệp và kinh doanh các dịch vụ thương mại, xe máy thiết bị vv... phù hợp với nhu cầu tài chính và định hướng phát triển Công ty. Đồng thời được phép phê duyệt các thủ tục, giá trị thực hiện đầu tư lớn liên quan đến dự án đầu tư, ký kết hợp đồng nhà thầu, hợp tác liên danh, liên kết khi nhận thấy có cơ hội đầu tư cấp bách, cần quyết định kịp thời (nếu có) nhằm mang lại hiệu quả thì được phép phê duyệt thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và phải báo cáo kết quả thực hiện đầu tư thông qua Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

*Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

9.3. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2026 cho phù hợp với thực tế khi mở rộng đầu tư, hợp tác liên doanh, liên kết (nếu có)

*Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

9.4. Phê duyệt tờ trình ủy quyền cho HĐQT:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban lãnh đạo Công ty tiếp tục chủ động bám sát các Sở Ban ngành có liên quan của Thành phố Hà Nội để nắm bắt kịp thời tháo gỡ các vấn đề đang tồn tại vướng mắc tại dự án Đồng Quang (huyện Quốc Oai cũ), Thành phố Hà Nội đồng thời trình Hội đồng quản trị phê duyệt các bước hồ sơ pháp lý theo quy định.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt tìm kiếm đối tác có đủ năng lực, lựa chọn phương án thời điểm thích hợp kêu gọi hợp tác đầu tư kinh doanh; liên danh, liên kết, tăng vốn điều lệ Công ty hoặc góp vốn cổ phần thành lập công ty để tiếp tục thực hiện đầu tư dự án khi cần thiết.

- Phê duyệt các chi phí phục vụ công tác lập hồ sơ, thuê tư vấn thực hiện dự án và các chi phí khác có liên quan.

- Báo cáo kết quả các bước thực hiện dự án theo từng giai đoạn vào đại hội cổ đông gần nhất.

*Biểu quyết chấp thuận với .....cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**10. Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7.**

**(1). Sửa đổi khoản 4 Điều 2: theo tên gọi địa giới hành chính mới**

4. Tên, hình thức trụ sở, Chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty

- Địa chỉ trụ sở chính: Tiểu khu 5, xã Mường La, tỉnh Sơn La.

**(10.2). Sửa đổi khoản 1, 2 Điều 21:** Phù hợp với khoản 1, 2 Điều 50. Luật số 03/2022/QH15.

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ **65%** tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

**(10.3). Sửa đổi khoản 3, điều 26:** Phù hợp với khoản 79 điều 20 Nghị định 245/2025/NĐ-CP, ngày 11/9/2025.

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành ...

**(10.4). Sửa đổi điểm h, o, khoản 2 Điều 27:** Phù hợp với thẩm quyền HĐQT và theo Nghị định 245/2025/NĐ-CP.

h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ **35%** tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

**(10.5). Sửa đổi khoản 5,6 Điều 35.** Phù hợp theo Nghị định 245/2025/NĐ-CP.

5. Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, thành viên Ban kiểm soát của công ty và công ty mẹ, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.

6. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế..

**(10.6). Sửa đổi điểm a,b khoản 6 Điều 42.** Phù hợp với thẩm quyền ĐHCĐ và HĐQT.

6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b) Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn hoặc bằng 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

*Biểu quyết chấp thuận với ..... cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

## **11. Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.**

**Sửa đổi mục 4, mục 5 Điều 2 Quy chế Nội bộ về quản trị công ty theo Điều lệ được sửa đổi như sau:**

**4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến:**

4.1. Hội đồng quản trị quyết định họp ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tuyến trong trường hợp xảy ra các sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật như: chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh, các quyết định hạn chế của cơ quan nhà nước hoặc căn cứ dựa trên nhu cầu tổ chức ĐHĐCĐ của công ty, tạo điều kiện cho các cổ đông tham dự đại hội đầy đủ.

4.2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm ban hành và công bố Quy chế tổ chức họp theo hình thức hội nghị trực tuyến (Bao gồm: Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến; Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến; Điều kiện tiến hành; Hình thức thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ trực tuyến; Cách thức bỏ phiếu trực tuyến; Cách thức kiểm phiếu trực tuyến; Thông báo kết quả kiểm phiếu).

4.3. Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ trực tuyến được công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành.

**5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến:**

5.1. Hội đồng quản trị quyết định họp ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến trong trường hợp xảy ra các sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật như: chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh, các quyết định hạn chế của cơ quan nhà nước hoặc căn cứ dựa trên nhu cầu tổ chức ĐHĐCĐ của công ty, tạo điều kiện cho các cổ đông tham dự đại hội đầy đủ.

5.2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm ban hành và công bố Quy chế tổ chức họp theo hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến (Bao gồm: Cách thức đăng ký tham dự; Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp; Điều kiện tiến hành; Hình thức thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ; Cách thức bỏ phiếu; Cách thức kiểm phiếu; Thông báo kết quả kiểm phiếu).

5.3. Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ trực tiếp kết hợp với trực tuyến được công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành

*Biểu quyết chấp thuận với ..... cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**12. Thông qua tờ trình phê duyệt phương án cho vay vốn tạm thời nhãn rỗi.**

*Biểu quyết chấp thuận với ..... cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**13. Thông qua báo cáo phương án nhân sự bầu HĐQT/BKS nhiệm kỳ V (2026÷2031).**

Danh sách ứng cử, đề cử tính đến ... h.... phút .... ngày .../4/2026

\*. Thành viên HĐQT:

1. Ông.....
2. Ông.....
3. Ông.....

\*. Thành viên Ban kiểm soát:

1. Ông.....
2. Ông.....
3. Ông.....

*Biểu quyết chấp thuận với ..... cổ phần, đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**14. Kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ V (2026÷2031):**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty đã thống nhất bầu các Ông/Bà sau trúng cử làm thành viên HĐQT/BKS Công ty nhiệm kỳ V (2026÷2031):

**14.1. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2026÷2031) gồm các Ông/Bà:**

- |                |                             |
|----------------|-----------------------------|
| (1) Ông: ..... | Tỷ lệ phiếu bầu đạt: .....% |
| (2) Ông: ..... | Tỷ lệ phiếu bầu đạt: .....% |
| (3) Ông: ..... | Tỷ lệ phiếu bầu đạt: .....% |

- Kết quả cuộc họp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị ông ..... được các thành viên HĐQT bầu giữ chức vụ Chủ tịch

Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 7 nhiệm kỳ V (2026÷2031), với tỷ lệ biểu quyết: ..../.... thành viên tham dự họp tán thành, đạt tỷ lệ .....%.

**14.2. Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2026÷2031) gồm các Ông/Bà:**

(1) Ông: ..... Tỷ lệ phiếu bầu đạt: .....%

(2) Ông: ..... Tỷ lệ phiếu bầu đạt: .....%

(3) Ông: ..... Tỷ lệ phiếu bầu đạt: ..... %

- Kết quả cuộc họp Ban kiểm soát bầu Trưởng ban kiểm soát: Ông ..... được các thành viên BKS bầu giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Sông Đà 7 nhiệm kỳ V (2026÷2031), với tỷ lệ biểu quyết: ..../.... thành viên tham dự họp tán thành, đạt tỷ lệ .....%.

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty cổ phần Sông Đà 7 triển khai, thực hiện các nội dung trên theo đúng Quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

**Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban tổng Giám đốc Công ty và những người có liên quan căn cứ Quyết nghị thực hiện ./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (T/h);
- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN (B/c);
- Website Cty;
- Lưu VP.HĐQT.

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI**

**Nguyễn Hữu Doanh**

Số: 01/BB/2026-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2026

**Dự Thảo**

**BIÊN BẢN**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7**

**Tên doanh nghiệp** : Công ty cổ phần Sông Đà 7, mã chứng khoán SD7

**Địa chỉ trụ sở chính**: Tiểu khu 5, Thị trấn Ít Ong, h. Mường La, tỉnh Sơn La  
**Giấy chứng nhận ĐKKD**: số **5400105091** do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp lần đầu ngày 29/12/2005, đăng ký thay đổi lần 15 ngày 17/11/2025

**Thời gian họp**: Bắt đầu lúc 8h30' ngày 28 tháng 04 năm 2026

Kết thúc hồi 11h30' ngày 28 tháng 04 năm 2026

**Địa điểm họp**: tại lô 17, LK09, B1.4, khu đô thị Thanh Hà, xã Bình Minh, Thành Phố Hà Nội.

**Chương trình và nội dung**: Theo chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua .

**Chủ tọa đại hội** : Ông Nguyễn Hữu Doanh – Chủ tịch HĐQT  
nhiệm kỳ 2021-2026

**Thư ký đại hội** : Bà Chu Thị Chiến

**Thành phần tham dự**:

- Tất cả các cổ đông đang sở hữu mã chứng khoán SD7 có tên trong danh sách được chốt vào ngày đăng ký cuối cùng 27/03/2026.
- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Sông Đà 7.
- Khách mời: Các trưởng phòng ban Công ty, đại diện các tổ chức Công đoàn, Đoàn TN Công ty.

**DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI:**

**Phần 1: Thủ tục Khai mạc đại hội**

**1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:**

Đại hội đã nghe bà Ngô Thị Hà Oanh – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo việc kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông tham dự họp như sau:

Tính đến thời điểm 8 h 15 phút số cổ đông về dự ĐHĐCĐ 2026 có cổ đông; Sở hữu và đại diện ủy quyền: cổ phần; tương đương %, đại diện cho 10.600.000 số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ vào luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Sông Đà 7 đủ điều kiện tiến hành.

**2. Khai mạc ĐH và giới thiệu Đại biểu tham dự:** Bà Chu Thị Chiên thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do khai mạc đại hội và giới thiệu mời Ông Nguyễn Hữu Doanh – Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa điều hành Đại hội

**3. Chủ tọa Đại hội đã chỉ định** Bà Chu Thị Chiên - Thư ký Công ty : làm thư ký đại hội và được đại hội nhất trí thông qua.

**4. Chủ tọa Đại hội đề cử Ban kiểm phiếu gồm 03 (ba) Ông/Bà gồm:**

- Bà Ngô Thị Hà Oanh - Chuyên viên phòng TCNS: Trưởng ban

- Ông Đặng Quang Hiệu - Phòng TCKT: Thành viên

- Bà Khuong Thị Việt Hoa - Chuyên viên Phòng TCKT: Thành viên

*Thành phần Ban kiểm phiếu được ĐHĐCĐ năm 2026 nhất trí thông qua với tỷ lệ 100%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội.*

5. Thông qua chương trình Đại hội và quy chế làm việc, Nguyên tắc thể lệ biểu quyết của Đại hội.

Đại hội đã thông qua chương trình và Quy chế làm việc, Nguyên tắc thể lệ biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 bằng hình thức biểu quyết trực tiếp nhất trí thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Phần II. Các nội dung trình bày ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 xem xét thông qua:**

1. Ông Nguyễn Hữu Doanh – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025; Tổng kết nhiệm kỳ IV (2021÷2026) và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ V (2026÷2031); Phương án ủy quyền cho HĐQT phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2026, với một số chỉ tiêu chính như sau:

**a) Thực hiện SXKD năm 2025:**

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2025
1	Tổng giá trị SXKD	Tr.đ	
2	Doanh thu	Tr.đ	33.516
3	Đã nộp Ngân sách	Tr.đ	2.443
4	Lợi nhuận		
-	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	<i>Tr.đ</i>	949,9
-	<i>Lợi nhuận sau thuế</i>	<i>Tr.đ</i>	767,8
5	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	140.265
5	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	15
6	CBCNV bình quân	Người	17

**b) Kế hoạch SXKD năm 2026:**

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2026	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ.đ		
2	Doanh thu	Tr.đ	3.000	
3	Các khoản nộp ngân sách	Tr.đ	200	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	50	
5	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	140.265	
6	Vốn điều lệ	Tr.đ	106.000	
7	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	15	
8	CBCNV làm việc bình quân	Người	15	

2. Ông **Đặng Quang Hiệu** – **Kế toán trưởng Công ty** trình bày Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và trình PA phê chuẩn ủy quyền cho HĐQT phối hợp với BKS lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

3. Ông **Quất Văn Quang** – **Thành viên HĐQT Công ty**, trình bày Báo cáo thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2025; phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026:

**3.1. Thực hiện trả thù lao năm 2025**

Năm 2025 Công ty lãi 767.867.306 đồng. Tuy nhiên do lợi nhuận giá trị nhỏ nên Công ty không chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký.

**3.2. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2026:**

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành  $\geq 100\%$  kế hoạch năm: thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, thù lao Ban kiểm soát và thư ký HĐQT tối đa như sau:

TT	Chức danh	Thù lao/tháng/người (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm )	5.000.000
2	Thành viên HĐQT	4.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	4.000.000
4	Thành viên BKS	2.500.000
5	Thư ký HĐQT	2.500.000

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty < 100% kế hoạch năm: thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị, thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

**4. Ông Nguyễn Anh Lam – Thành viên Ban kiểm soát Công ty** trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động và thẩm định năm 2025.

**5. Ông Trần Văn Tài – Thành viên Hội đồng quản trị** trình bày tờ trình phương án ủy quyền cho HĐQT một số vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội.

**6. Ông Quát Văn Quang – Thành viên Hội đồng quản trị** trình bày tờ trình phương án ủy quyền cho HĐQT phê duyệt phương án tiếp tục thực hiện dự án đầu tư xây dựng tại khu Nhà vườn sinh thái nông nghiệp công nghệ cao xã Đồng quang và Cán Hữu và khu đô thị Đồng quang (Khu A thuộc Dương Cốc - Yên Nội), huyện Quốc Oai, TP Hà Nội.

**7. Ông Trần Văn Tài – Thành viên Hội đồng quản trị** trình bày tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7.

**8. Ông Nguyễn Hữu Doanh – Chủ tịch HĐQT Công ty** trình bày tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

**9. Ông Đặng Quang Hiệu – Kế toán trưởng Công ty** trình bày Tờ trình phê duyệt phương án cho vay vốn tạm thời nhân rồi:

**10. Ông Nguyễn Hữu Doanh – Chủ tịch HĐQT Công ty** Báo cáo phương án nhân sự bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031

### **Phần III. THẢO LUẬN:**

Chủ tọa điều hành ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2026 tiến hành thảo luận chi tiết trên tinh thần dân chủ.

### **Phần IV. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI :**

Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau.

#### **1. Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2025:**

<b>Các PA biểu quyết</b>	<b>Số CP biểu quyết</b>	<b>Đạt tỷ lệ % số CP dự họp</b>
Đồng ý		
Không đồng ý		
Ý kiến khác		

2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2026 và phương án điều chỉnh (nếu có):

Các PA biểu quyết	Số CP biểu quyết	Đạt tỷ lệ % số CP dự họp
Đồng ý		
Không đồng ý		
Ý kiến khác		

3. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV (2021÷2026) và kế hoạch nhiệm vụ nhiệm kỳ V (2026÷2031) của Hội đồng quản trị Công ty:

Các PA biểu quyết	Số CP biểu quyết	Đạt tỷ lệ % số CP dự họp
Đồng ý		
Không đồng ý		
Ý kiến khác		

4. Thông qua báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2025

Các PA biểu quyết	Số CP biểu quyết	Đạt tỷ lệ % số CP dự họp
Đồng ý		
Không đồng ý		
Ý kiến khác		

5. Thông qua phương án Phân phối lợi nhuận năm 2025

Các PA biểu quyết	Số CP biểu quyết	Đạt tỷ lệ % số CP dự họp
Đồng ý		
Không đồng ý		
Ý kiến khác		

6. Thông qua phương án ủy quyền cho HĐQT, Ban kiểm soát lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026

Các PA biểu quyết	Số CP biểu quyết	Đạt tỷ lệ % số CP dự họp
Đồng ý		
Không đồng ý		
Ý kiến khác		

7. Thông qua báo cáo quyết toán chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025 và Phương án chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2026:

Các PA biểu quyết	Số CP biểu quyết	Đạt tỷ lệ % số CP dự họp
Đồng ý		
Không đồng ý		
Ý kiến khác		

**8. Thông qua báo cáo hoạt động và thẩm định năm 2025 của Ban kiểm soát.**

Các PA biểu quyết	Số CP biểu quyết	Đạt tỷ lệ % số CP dự họp
Đồng ý		
Không đồng ý		
Ý kiến khác		

**9. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt các nội dung:**

9.1. Lựa chọn thời điểm, cũng như địa điểm phù hợp di chuyển trụ sở Công ty từ Huyện Mường La, tỉnh Sơn La về Hòa Bình, hoặc thành Phố Hà Nội khi cần thiết. Đồng thời phê duyệt sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đăng ký kinh doanh khi có thay đổi trụ sở Công ty theo quy định.

Các PA biểu quyết	Số CP biểu quyết	Đạt tỷ lệ % số CP dự họp
Đồng ý		
Không đồng ý		
Ý kiến khác		

9.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tìm hiểu thị trường, đồng thời tìm kiếm đối tác góp vốn liên doanh, liên kết đầu tư kinh doanh bất động sản; cụm khu công nghiệp và kinh doanh các dịch vụ thương mại, xe máy thiết bị vv... phù hợp với nhu cầu tài chính và định hướng phát triển Công ty. Đồng thời được phép phê duyệt các thủ tục, giá trị thực hiện đầu tư lớn liên quan đến dự án đầu tư, ký kết hợp đồng nhà thầu, hợp tác liên danh, liên kết khi nhận thấy có cơ hội đầu tư cấp bách, cần quyết định kịp thời (nếu có) nhằm mang lại hiệu quả thì được phép phê duyệt thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và phải báo cáo kết quả thực hiện đầu tư thông qua Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Các PA biểu quyết	Số CP biểu quyết	Đạt tỷ lệ % số CP dự họp
Đồng ý		
Không đồng ý		
Ý kiến khác		

9.3. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2026 cho phù hợp với thực tế khi mở rộng đầu tư, hợp tác liên doanh, liên kết (nếu có)

Các PA biểu quyết	Số CP biểu quyết	Đạt tỷ lệ % số CP dự họp
Đồng ý		
Không đồng ý		
Ý kiến khác		

#### 9.4. Thông qua tờ trình ủy quyền cho HĐQT:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban lãnh đạo Công ty tiếp tục chủ động bám sát các Sở Ban ngành có liên quan của Thành phố Hà Nội để nắm bắt kịp thời tháo gỡ các vấn đề đang tồn tại vướng mắc tại dự án Đồng Quang (huyện Quốc Oai cũ), Thành phố Hà Nội đồng thời trình Hội đồng quản trị phê duyệt các bước hồ sơ pháp lý theo quy định.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt tìm kiếm đối tác có đủ năng lực, lựa chọn phương án thời điểm thích hợp kêu gọi hợp tác đầu tư kinh doanh; liên danh, liên kết, tăng vốn điều lệ Công ty hoặc góp vốn cổ phần thành lập công ty để tiếp tục thực hiện đầu tư dự án khi cần thiết.

- Phê duyệt các chi phí phục vụ công tác lập hồ sơ, thuê tư vấn thực hiện dự án và các chi phí khác có liên quan.

- Báo cáo kết quả các bước thực hiện dự án theo từng giai đoạn vào đại hội cổ đông gần nhất.

Các PA biểu quyết	Số CP biểu quyết	Đạt tỷ lệ % số CP dự họp
Đồng ý		
Không đồng ý		
Ý kiến khác		

#### 10. Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7:

##### (10.1). Sửa đổi khoản 4 Điều 2: theo tên gọi địa giới hành chính mới

4. Tên, hình thức trụ sở, Chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty

- Địa chỉ trụ sở chính: Tiểu khu 5, xã Mường La, tỉnh Sơn La.

(10.2). Sửa đổi khoản 1, 2 Điều 21: Phù hợp với khoản 1, 2 Điều 50. Luật số 03/2022/QH15.

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ **65%** tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán

thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

**(10.3). Sửa đổi khoản 3, điều 26:** Phù hợp với khoản 79 điều 20 Nghị định 245/2025/NĐ-CP, ngày 11/9/2025.

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành ...

**(10.4). Sửa đổi điểm h, o, khoản 2 Điều 27:** Phù hợp với thẩm quyền HĐQT và theo Nghị định 245/2025/NĐ-CP.

h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

**(10.5). Sửa đổi khoản 5,6 Điều 35.** Phù hợp theo Nghị định 245/2025/NĐ-CP.

5. Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, thành viên Ban kiểm soát của công ty và công ty mẹ, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.

6. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế..

**(10.6). Sửa đổi điểm a,b khoản 6 Điều 42.** Phù hợp với thẩm quyền ĐHĐCĐ và HĐQT.

6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b) Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn hoặc bằng 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

Các PA biểu quyết	Số CP biểu quyết	Đạt tỷ lệ % số CP dự họp
Đồng ý		
Không đồng ý		
Ý kiến khác		

#### **11. Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty:**

**Sửa đổi mục 4, mục 5 Điều 2 Quy chế Nội bộ về quản trị công ty theo Điều lệ được sửa đổi như sau:**

**4.** Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến:

4.1. Hội đồng quản trị quyết định họp ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tuyến trong trường hợp xảy ra các sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật như: chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh, các quyết định hạn chế của cơ quan nhà nước hoặc căn cứ dựa trên nhu cầu tổ chức ĐHĐCĐ của công ty, tạo điều kiện cho các cổ đông tham dự đại hội đầy đủ.

4.2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm ban hành và công bố Quy chế tổ chức họp theo hình thức hội nghị trực tuyến (Bao gồm: Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến; Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến; Điều kiện tiến hành; Hình thức thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ trực tuyến; Cách thức bỏ phiếu trực tuyến; Cách thức kiểm phiếu trực tuyến; Thông báo kết quả kiểm phiếu).

4.3. Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ trực tuyến được công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành.

**5.** Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến:

5.1. Hội đồng quản trị quyết định họp ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến trong trường hợp xảy ra các sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật như: chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh, các quyết định hạn chế của cơ quan nhà nước hoặc căn cứ dựa trên nhu cầu tổ chức ĐHĐCĐ của công ty, tạo điều kiện cho các cổ đông tham dự đại hội đầy đủ.

5.2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm ban hành và công bố Quy chế tổ chức họp theo hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến (Bao gồm: Cách thức đăng ký tham dự; Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp; Điều kiện tiến hành;

Hình thức thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ; Cách thức bỏ phiếu; Cách thức kiểm phiếu; Thông báo kết quả kiểm phiếu).

5.3. Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ trực tiếp kết hợp với trực tuyến được công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành

Các PA biểu quyết	Số CP biểu quyết	Đạt tỷ lệ % số CP dự họp
Đồng ý		
Không đồng ý		
Ý kiến khác		

**12. Thông qua tờ trình phê duyệt phương án cho vay vốn tạm thời nhân rồi:**

Các PA biểu quyết	Số CP biểu quyết	Đạt tỷ lệ % số CP dự họp
Đồng ý		
Không đồng ý		
Ý kiến khác		

**13. Thông qua báo cáo phương án nhân sự bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2026÷2031):**

Các PA biểu quyết	Số CP biểu quyết	Đạt tỷ lệ % số CP dự họp
Đồng ý		
Không đồng ý		
Ý kiến khác		

**14. Kết quả bầu cử HĐQT/BKS Công ty nhiệm kỳ V (2026÷2031):**

Đại hội đồng cổ thường niên năm 2026 của Công ty đã thống nhất bầu các Ông/Bà sau trúng cử làm thành viên HĐQT/BKS Công ty nhiệm kỳ V (2026÷2031):

**14.1. Hội đồng quản trị gồm các ông:**

(1) Ông: ..... Tỷ lệ phiếu bầu đạt: .....%

(2) Ông: ..... Tỷ lệ phiếu bầu đạt: .....%

(3) Ông: ..... Tỷ lệ phiếu bầu đạt: .....%

- Kết quả cuộc họp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị ông ..... được các thành viên HĐQT bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 7 nhiệm kỳ V (2026÷2031), với tỷ lệ biểu quyết: .../.... thành viên tham dự họp tán thành, đạt tỷ lệ .....%.

**14.2. Ban kiểm soát gồm các ông:**

- (1) Ông: ..... Tỷ lệ phiếu bầu đạt: .....%
- (2) Ông: ..... Tỷ lệ phiếu bầu đạt: .....%
- (3) Ông: ..... Tỷ lệ phiếu bầu đạt: .....%

- Kết quả cuộc họp Ban kiểm soát bầu Trưởng ban kiểm soát: Ông ..... được các thành viên BKS bầu giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Sông Đà 7 nhiệm kỳ V (2026÷2031), với tỷ lệ biểu quyết: ...../..... thành viên tham dự họp tán thành, đạt tỷ lệ .....%.

**Phần V. Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Sông Đà 7:** biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết, tỷ lệ đồng ý đạt .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Sông Đà 7 kết thúc hồi 11 giờ 15 phút cùng ngày.

**TM. ĐOÀN THƯ KÝ ĐẠI HỘI  
TRƯỞNG ĐOÀN**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TOẠ**

*Chu Thị Chiến*

*Nguyễn Hữu Doanh*